

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2011

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Tuyên bố chung về phát triển hợp tác và đối tác toàn diện Việt Nam - U-crai-na, ký tại Hà Nội ngày 26 tháng 3 năm 2011, có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Bản sao lục Tuyên bố chung theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo);
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Phòng Công báo, VPCP (để đăng Công báo);
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Bộ Y tế;
- Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Đại sứ quán Việt Nam tại U-crai-na;
- Vụ Châu Âu, Bộ Ngoại giao;
- Vụ Các tổ chức quốc tế, Bộ Ngoại giao;
- Lưu: LPQT (2).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



★ Lê Thị Tuyết Mai

Tuyên bố chung Về phát triển hợp tác và đối tác toàn diện Việt Nam - U-crai-na

Nhận lời mời của Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Minh Triết, Tổng thống U-crai-na Vích-to Ia-nu-cô-vích đã thăm chính thức nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 3 năm 2011.

Trong thời gian chuyến thăm, Tổng thống U-crai-na Vích-to Ia-nu-cô-vích đã hội đàm với Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Minh Triết, hội kiến Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam - Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng.

Trong không khí hữu nghị và hiểu biết lẫn nhau, Lãnh đạo hai nước đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi nước, trao đổi ý kiến về tình hình và triển vọng hợp tác Việt Nam - U-crai-na, thảo luận rộng rãi các vấn đề quốc tế và khu vực hai bên cùng quan tâm.

Lãnh đạo hai nước đánh giá cao tình hữu nghị lâu đời giữa hai dân tộc Việt Nam và U-crai-na, đã được kiểm nghiệm qua những năm tháng thử thách khó khăn và không gì lay chuyển được, khẳng định ý chí và quyết tâm của Lãnh đạo và nhân dân hai nước tiếp tục duy trì, củng cố và phát triển mối quan hệ đối tác hiện có.

Lãnh đạo hai nước khẳng định cam kết phát triển hơn nữa quan hệ nhiều mặt giữa hai nước nhằm phát huy tối đa tiềm năng của mỗi bên, thúc đẩy hợp tác cùng ứng phó với những thách thức toàn cầu; nhất trí về nhiều vấn đề quốc tế và khu vực hai bên cùng quan tâm.

1. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng thống U-crai-na bày tỏ hài lòng trước việc hai Bên đã nối lại các tiếp xúc cấp cao và nhất trí cho rằng việc duy trì thường xuyên trao đổi đoàn các cấp, đặc biệt cấp cao, làm cho mối quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai nước phát triển năng động, hiệu quả, tạo xung lực mạnh mẽ thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực chính trị, kinh tế - thương mại và các lĩnh vực khác.

2. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng thống U-crai-na đánh giá cao triển vọng phát triển hợp tác song phương trong lĩnh vực kinh tế, căn cứ vào tiềm năng và nhu cầu phát triển kinh tế của hai nước.

Trên tinh thần đó, hai Bên hoan nghênh kết quả Diễn đàn doanh nghiệp với sự tham dự của lãnh đạo các doanh nghiệp lớn của Việt Nam và đoàn doanh nghiệp của U-crai-na tháp tùng Tổng thống Vích-to Ia-nu-cô-vích thăm Việt Nam. Lãnh đạo hai nước nhất trí về việc tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn doanh nghiệp của hai nước.

3. Hai Bên khẳng định tuân thủ các cam kết trong khuôn khổ Tổ chức thương mại thế giới, phản đối chủ nghĩa bảo hộ và nhất trí thúc đẩy vòng Doha kết thúc trong thời gian sớm nhất với kết quả đáp ứng tối đa lợi ích của các nước phát triển cũng như đang phát triển. Hai Bên thống nhất sẽ xem xét khả năng mở đàm phán ký kết Hiệp định thương mại tự do giữa hai nước.

4. Lãnh đạo hai nước cho rằng, với những điều kiện thuận lợi và tiềm năng phát triển sản xuất nông nghiệp của mình, Việt Nam và U-crai-na có thể bảo đảm cung cấp ổn định các sản phẩm nông nghiệp của mình cho thị trường thế giới. Hai Bên nhấn mạnh tầm quan trọng của việc khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, trao đổi kinh nghiệm và công nghệ thuộc lĩnh vực này.

5. Hai Bên hoan nghênh việc mở rộng và đa dạng hóa hợp tác trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ tiên tiến, bao gồm chế tạo máy bay, đóng tàu, năng lượng, sản xuất thiết bị y tế hiện đại, khai khoáng, chinh phục không gian vũ trụ vì mục đích hoà bình, tính đến tiềm năng khoa học - kỹ thuật và sản xuất sẵn có của U-crai-na trong các lĩnh vực này và sự phát triển tích cực của các ngành trên tại Việt Nam; cũng như hợp tác trong các lĩnh vực khác hai Bên cùng quan tâm.

6. Lãnh đạo hai nước bày tỏ sẵn sàng hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - U-crai-na về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học kỹ thuật, cũng như phát triển các cơ chế song phương khác để củng cố hợp tác trên tất cả các lĩnh vực.

7. Hai Bên khẳng định tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực an ninh - quốc phòng.

8. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cảm ơn U-crai-na đã và đang giúp đào tạo chuyên gia có trình độ cao cho Việt Nam tại các trường đại học của U-crai-na. Tổng thống U-crai-na khẳng định U-crai-na sẵn sàng tiếp tục phát triển hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, trong đó có việc phát triển các hình thức hợp tác mới như mở chi nhánh các trường đại học của U-crai-na tại Việt Nam.

9. Lãnh đạo hai nước nhất trí về tầm quan trọng của việc dạy và học tiếng Việt và U-crai-na nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau giữa hai dân tộc. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng thống U-crai-na bày tỏ sẵn sàng hỗ trợ việc học tiếng U-crai-na tại Việt Nam và tiếng Việt tại U-crai-na.

10. Nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 2012, Lãnh đạo hai nước quyết định tổ chức Những ngày văn hóa của mỗi Bên trên lãnh thổ Bên kia với sự tham gia của các đoàn nghệ thuật dân tộc Việt Nam và U-crai-na và nhất trí giao cho các cơ quan hữu quan hai nước triển khai những hoạt động này trong các năm 2011-2012.

11. Lãnh đạo hai nước hoan nghênh việc mở đường bay thẳng Thành phố Hồ Chí Minh - Ki-ép, dự kiến vào mùa hè năm 2011, tạo điều kiện thúc đẩy giao lưu giữa nhân dân hai nước

12. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng thống U-crai-na ghi nhận sự đóng góp quan trọng của các công dân Việt Nam đang học tập và lao động tại U-crai-na và sự đóng góp của công dân U-crai-na đang học tập và lao động tại Việt Nam trong việc duy trì và tăng cường quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước và hai dân tộc, thỏa thuận tiếp tục bảo đảm điều kiện thuận lợi cho công dân hai nước sinh sống, làm việc và học tập trên lãnh thổ Việt Nam và U-crai-na phù hợp với luật pháp của hai Bên.

13. Hai bên nhận thức rằng cần tiếp tục đấu tranh với khủng hoảng kinh tế toàn cầu nhằm bảo đảm tăng trưởng kinh tế thế giới bền vững và cân bằng.

14. Lãnh đạo hai nước ghi nhận tầm quan trọng của việc giải quyết các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, nạn khủng bố, buôn bán ma túy, tình trạng đói nghèo và các vấn đề bảo vệ sức khỏe; khẳng định sẵn sàng trong khuôn khổ các diễn đàn quốc tế thúc đẩy giải quyết hòa bình các cuộc tranh chấp, xung đột trên cơ sở Hiến chương Liên hợp quốc, các quy phạm và nguyên tắc của luật pháp quốc tế, đồng thời xây dựng một trật tự kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế công bằng, bình đẳng, đáp ứng lợi ích của tất cả các nước.

15. Lãnh đạo hai nước lên án chủ nghĩa khủng bố dưới mọi hình thức và biểu hiện của nó, dù thực hiện bởi bất kỳ ai, ở bất kỳ đâu và với bất kỳ mục đích nào. Hai vị nguyên thủ quốc gia ghi nhận tầm quan trọng của các hoạt động quốc tế nhằm đấu tranh chống nạn rửa tiền và việc tài trợ cho bọn khủng bố.

16. Lãnh đạo hai nước khẳng định tầm quan trọng của việc giảm bớt các mối hiểm họa hạt nhân và quyết định đẩy mạnh phối hợp hành động trong lĩnh vực giải trừ và không phổ biến vũ khí hạt nhân, trong đó có việc đưa Hiệp ước cấm toàn diện các vụ thử hạt nhân có hiệu lực trong thời gian sớm nhất.

17. Lãnh đạo hai nước đánh giá tích cực sự hợp tác giữa Việt Nam và U-crai-na tại Liên hợp quốc và tại các cơ quan của Liên hợp quốc. Hai bên ủng hộ cải tổ Hội đồng Bảo an thông qua việc làm cho cơ quan này thích ứng hơn với thực tiễn của cộng đồng quốc tế trong thế kỷ 21 nhằm bảo đảm hoạt động hiệu quả hơn của Hội đồng Bảo an.

Phía Việt Nam ghi nhận đề nghị của phía U-crai-na về việc ủng hộ U-crai-na ứng cử Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2016 - 2017. Phía U-crai-na ghi nhận đề nghị của phía Việt Nam về việc ủng hộ Việt Nam ứng cử vào Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021

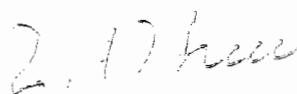
18. Tổng thống U-crai-na khẳng định U-crai-na sẵn sàng tiếp tục nỗ lực nhằm đạt được Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ và đánh giá cao những thành tựu của Việt Nam trong công cuộc này.

19. Tổng thống U-crai-na Vích-to Ia-nu-cô-vích chân thành cảm ơn Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Việt Nam Nguyễn Minh Triết về sự đón tiếp nồng hậu và trân trọng mời Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Việt Nam Nguyễn Minh Triết thăm chính thức U-crai-na vào thời gian thích hợp. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã trân trọng cảm ơn và nhận lời mời. Thời gian chuyến thăm sẽ được thỏa thuận theo đường ngoại giao.

Làm tại Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2011, thành hai (02) bản bằng tiếng Việt, tiếng Ucraina và tiếng Nga.

Chủ tịch
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tổng thống
U-crai-na



Nguyễn Minh Triết



V. Ia-nu-cô-vích

Спільна заява
щодо розвитку всебічного співробітництва та партнерства
В'єтнаму та України

На запрошення Президента Соціалістичної Республіки В'єтнам Нгуєн Мінь Чієта Президент України Віктор Янукович відвідав Соціалістичну Республіку В'єтнам з державним візитом з 25 по 27 березня 2011 року.

Під час візиту Президент України Віктор Янукович провів переговори з Президентом Соціалістичної Республіки В'єтнам Нгуєн Мінь Чієтом, а також зустрічі з Генеральним секретарем Центрального комітету Комуністичної партії В'єтнаму - Головою Національних Зборів В'єтнаму Нгуєн Фу Чонгом, Прем'єр-міністром Уряду В'єтнаму Нгуєн Тан Зунгом.

В атмосфері дружби і взаєморозуміння Сторони поінформували одна одну про ситуацію в кожній з держав, обмінялися думками про стан і перспективи співпраці В'єтнаму з Україною, обговорили широкий комплекс міжнародних і регіональних питань, що становлять взаємний інтерес.

Глави двох держав високо оцінили багаторічну дружбу між В'єтнамом і Україною, яка, пройшовши випробування у важкі часи, залишилася непорушною, а також підтвердили волю і рішучість керівництва і народів обох держав підтримувати, зміцнювати і розвивати існуючі партнерські відносини.

Лідери двох держав підтвердили свою прихильність подальшому розвитку багатограних відносин між В'єтнамом та Україною з метою максимального використання потенціалу кожної із Сторін, сприяння співпраці в боротьбі з глобальними викликами, а також досягли консенсусу з багатьох міжнародних і регіональних питань, що становлять взаємний інтерес.

1. Президент Соціалістичної Республіки В'єтнам і Президент України висловили задоволення у зв'язку з відновленням контактів на найвищому рівні і погодилися, що забезпечення регулярного обміну делегаціями на всіх рівнях, особливо на вищому, буде сприяти динамічному та ефективному розвитку відносин багатогранного співробітництва між двома державами, створюючи потужний імпульс посиленню взаємодії у політичній, торговельно-економічній та інших сферах.

2. Президент Соціалістичної Республіки В'єтнам і Президент України високо оцінили перспективи двостороннього співробітництва в економічній сфері, з урахуванням потенціалу та потреб економічного розвитку двох держав.

У зв'язку з цим, Сторони привітали результати бізнес-форуму за участю бізнес-делегації з України, яка супроводжувала Президента України, і керівників великих підприємств В'єтнаму. Досягнуто домовленість про подальшу інтенсифікацію обмінів делегаціями ділових кіл обох держав.

3. Сторони підтвердили свою прихильність зобов'язанням у рамках Світової організації торгівлі, а також погодилися виступати проти протекціонізму, сприяти завершенню у найкоротший термін Дохійського раунду з результатами, які б максимально відповідали інтересам як розвинених, так і країн, що розвиваються. Сторони домовилися розглянути можливість початку переговорів про укладення Угоди про вільну торгівлю між двома державами.

4. Лідери двох держав вважають, що, за сприятливих умов і з урахуванням існуючого потенціалу розвитку сільськогосподарського виробництва, В'єтнам і Україна можуть забезпечити стабільні поставки сільськогосподарської продукції на світовий ринок. Вони підкреслили важливість залучення інвестицій у сільське господарство, обміну досвідом і технологіями в цій галузі.

5. Сторони привітали розширення та диверсифікацію співробітництва в галузі науки і передових технологій, включаючи авіабудування, суднобудування, енергетику, виготовлення сучасного медичного обладнання, гірничу галузь, освоєння космічного простору в мирних цілях, з урахуванням наявного науково-технічного і виробничого потенціалу України в цих сферах і активного розвитку цих напрямків у В'єтнамі, а також в інших галузях, які становлять взаємний інтерес.

6. Лідери двох держав висловили готовність сприяти підвищенню ефективності роботи Міжурядової в'єтнамсько-української комісії з питань торговельно-економічного та науково-технічного співробітництва, а також розвитку різноманітних двосторонніх механізмів з метою зміцнення співробітництва у всіх сферах.

7. Сторони підтвердили рішення підтримувати і зміцнювати співробітництво в галузі безпеки і оборони.

8. Президент Соціалістичної Республіки В'єтнам подякував Україні за підготовку висококваліфікованих фахівців для В'єтнаму у вищих навчальних закладах (ВНЗ) України. Президент України підтвердив готовність до

подальшого поглиблення співробітництва в галузі освіти, включаючи розвиток його нових форм, таких як відкриття філіалів ВНЗ України у В'єтнамі.

9. Лідери двох держав підтвердили важливість викладання та вивчення в'єтнамської та української мов з метою зміцнення взаєморозуміння між двома народами. Президент Соціалістичної Республіки В'єтнам і Президент України висловили готовність підтримати вивчення в'єтнамської мови в Україні і української мови у В'єтнамі.

10. У зв'язку з відзначенням у 2012 році 20-річчя встановлення дипломатичних відносин лідери двох держав прийняли рішення про проведення Днів культури кожної з держав на території іншої Сторони за участю народних колективів з В'єтнаму і України, а також погодилися уповноважити відповідні відомства організувати такі заходи у 2011-2012 рр.

11. Лідери двох держав привітали відкриття прямого авіаційного сполучення між містами Хошимін і Київ, заплановане на літо 2011 року, що створить умови для подальшої активізації контактів між двома народами.

12. Президенти Соціалістичної Республіки В'єтнам та України відзначили суттєвий внесок громадян В'єтнаму, що працюють та навчаються в Україні, і внесок громадян України, що працюють та навчаються у В'єтнамі, у підтримку і примноження традиційних відносин дружби та багатостороннього співробітництва між двома державами і народами, домовилися і надалі забезпечувати сприятливі умови для їх проживання, роботи і навчання на територіях В'єтнаму та України відповідно до законодавства Сторін.

13. Сторони визнали необхідність продовження боротьби з глобальною економічною кризою для забезпечення сталого і збалансованого світового економічного зростання.

14. Керівники двох держав відзначили важливість вирішення глобальних проблем, таких як зміна клімату, тероризм, торгівля наркотиками, бідність, охорона здоров'я, підтвердили готовність сприяти в рамках міжнародних форумів мирному врегулюванню спорів та конфліктів на основі Статуту ООН, норм і принципів міжнародного права, а також сприяти формуванню справедливого і рівноправного економічного, торгового, фінансового міжнародного порядку, який відповідав би інтересам усіх країн.

15. Лідери двох держав засудили тероризм у всіх його формах і проявах, незалежно від того ким, де і з якою метою він здійснюється. Глави двох держав відзначили важливість міжнародних заходів щодо боротьби з відмиванням грошей і фінансуванням тероризму.

16. Сторони підтвердили важливість зменшення ядерної загрози і прийняли рішення посилити взаємодію в галузі роззброєння і нерозповсюдження ядерної зброї, зокрема, щодо якнайшвидшого набрання чинності Договором про всеосяжну заборону ядерних випробувань.

17. Лідери двох держав позитивно оцінили співпрацю між В'єтнамом і України в Організації Об'єднаних Націй та її інституціях. Сторони виступили за реформування Ради Безпеки шляхом її адаптації до реалій міжнародного співтовариства в ХХІ столітті для забезпечення більш ефективної діяльності.

В'єтнам прийняв до відома прохання України про підтримку її кандидатури в непостійні члени Ради Безпеки ООН на період 2016 - 2017 рр. Україна взяла до відома прохання В'єтнаму про підтримку його кандидатури в непостійні члени Ради Безпеки ООН на період 2020 - 2021 рр.



18. Президент України підтвердив готовність Української сторони і надалі докладати зусиль для досягнення Цілей розвитку тисячоліття та високо оцінив успіхи В'єтнаму на цьому напрямку.

19. Президент України Віктор Янукович подякував Президентові Соціалістичної Республіки В'єтнам Нгуєн Мінх Чієту за теплий прийом і запросив Президента Соціалістичної Республіки В'єтнам відвідати Україну з офіційним візитом у зручний для нього час. Президент Соціалістичної Республіки В'єтнам з вдячністю прийняв запрошення. Терміни візиту будуть узгоджені дипломатичними каналами.

Вчинено в м. Ханой "26" березня 2011 року в двох примірниках, кожний в'єтнамською, українською та російською мовами.

Президент
Соціалістичної Республіки В'єтнам

Президент
України

Нгуєн Мінх Чієт

Віктор Янукович

Совместное заявление
о развитии всестороннего сотрудничества и партнерства
Вьетнама и Украины

По приглашению Президента Социалистической Республики Вьетнам Нгуен Минь Чиета Президент Украины Виктор Янукович посетил Социалистическую Республику Вьетнам с официальным визитом с 25 по 27 марта 2011 года.

Во время визита Президент Украины Виктор Янукович провел переговоры с Президентом Социалистической Республики Вьетнам Нгуен Минь Чиетом, а также встречи с Генеральным секретарем Центрального комитета Коммунистической партии Вьетнама - Председателем Национального Собрания Вьетнама Нгуен Фу Чонгом, Премьер-министром Правительства Вьетнама Нгуен Тан Зунгом.

В атмосфере дружбы и взаимопонимания Стороны проинформировали друг друга о ситуации в каждой из государств, обменялись мнениями о состоянии и перспективах сотрудничества Вьетнама и Украины, обсудили широкий комплекс международных и региональных вопросов, представляющих взаимный интерес.

Главы двух государств высоко оценили многолетнюю дружбу между Вьетнамом и Украиной, которая, пройдя испытание в трудные времена, осталась нерушимой, а также подтвердили волю и решимость руководства и народов двух государств поддерживать, укреплять и развивать существующие партнерские отношения.

Лидеры двух государств подтвердили свою приверженность дальнейшему развитию многогранных отношений между Вьетнамом и Украиной с целью максимального использования потенциала каждой из Сторон, содействия сотрудничеству в борьбе с глобальными вызовами, а также достигли консенсуса по многим международным и региональным вопросам, представляющим взаимный интерес.

1. Президент Социалистической Республики Вьетнам и Президент Украины выразили удовлетворение в связи с возобновлением контактов на высшем уровне и согласились, что обеспечение регулярного обмена делегациями на всех уровнях, особенно на высшем, будет способствовать динамичному и эффективному развитию отношений многогранного сотрудничества между двумя государствами, создавая мощный импульс усилению взаимодействия в политической, торгово-экономической и других сферах.

2. Президент Социалистической Республики Вьетнам и Президент Украины высоко оценили перспективы двустороннего сотрудничества в экономической сфере, с учетом потенциала и потребностей экономического развития двух государств.

В этой связи, Стороны приветствовали результаты бизнес-форума при участии бизнес-делегации из Украины, которая сопровождала Президента Украины, и руководителей крупных предприятий Вьетнама. Достигнута договоренность о дальнейшей интенсификации обменов делегациями деловых кругов обеих государств.

3. Стороны подтвердили свою приверженность обязательствам в рамках Всемирной торговой организации, а также согласились выступать против протекционизма, способствовать завершению в кратчайшие сроки Дохийского раунда с результатами, которые максимально отвечали бы интересам как развитых, так развивающихся стран. Стороны договорились рассмотреть возможности начала переговоров о заключении Соглашения о свободной торговле между двумя государствами.

4. Лидеры двух государств считают, что, при благоприятных условиях и с учетом существующего потенциала развития сельскохозяйственного производства, Вьетнам и Украина могут обеспечить стабильные поставки сельскохозяйственной продукции на мировой рынок. Они подчеркнули важность привлечения инвестиций в сельское хозяйство, обмена опытом и технологиями в этой отрасли.

5. Стороны приветствовали расширение и диверсификацию сотрудничества в области науки и передовых технологий, включая авиастроение, судостроение, энергетику, изготовление современного медицинского оборудования, горную отрасль, освоение космического пространства в мирных целях, с учетом имеющегося научно-технического и производственного потенциала Украины в этих сферах и активного развития этих направлений во Вьетнаме, а также в других отраслях, которые представляют взаимный интерес.

6. Лидеры двух государств выразили готовность содействовать повышению эффективности работы Межправительственной вьетнамско-украинской комиссии по вопросам торгово-экономического и научно-технического сотрудничества, а также развитию разнообразных двусторонних механизмов с целью укрепления сотрудничества во всех областях.

7. Стороны подтвердили решение поддерживать и укреплять сотрудничество в области безопасности и обороны.

8. Президент Социалистической Республики Вьетнам поблагодарил Украину за подготовку высококвалифицированных специалистов для Вьетнама в высших учебных заведениях (ВУЗ) Украины. Президент Украины подтвердил готовность к дальнейшему углублению сотрудничества в области образования, включая развитие его новых форм, таких как открытие филиалов ВУЗов Украины во Вьетнаме.

9. Лидеры двух государств подтвердили важность преподавания и изучения вьетнамского и украинского языков с целью укрепления взаимопонимания между двумя народами. Президент Социалистической Республики Вьетнам и Президент Украины выразили готовность поддержать изучение украинского языка во Вьетнаме и вьетнамского языка в Украине.

10. В связи с отмечанием в 2012 году 20-летия установления дипломатических отношений лидеры двух государств приняли решение о проведении Дней культуры каждой из государств на территории другой Стороны с участием народных коллективов из Вьетнама и Украины, а также согласились уполномочить соответствующие ведомства организовать такие мероприятия в 2011 - 2012 гг.

11. Лидеры двух государств приветствовали открытие прямого авиационного сообщения между городами Хошимин и Киев, запланированное на лето 2011 года, что создаст условия для дальнейшей активизации контактов между двумя народами.

12. Президенты Социалистической Республики Вьетнам и Украины отметили существенный вклад работающих и обучающихся в Украине граждан Вьетнама и вклад работающих и обучающихся во Вьетнаме граждан Украины в поддержание и приумножение традиционных отношений дружбы и многостороннего сотрудничества между двумя государствами и народами, договорились и далее обеспечивать благоприятные условия для их проживания, работы и учебы на территориях Вьетнама и Украины в соответствии с законодательством Сторон.

13. Стороны признали необходимость продолжения борьбы с глобальным экономическим кризисом для обеспечения устойчивого и сбалансированного мирового экономического роста.

14. Руководители двух государств отметили важность решения глобальных проблем, таких как: изменение климата, терроризм, торговля наркотиками, бедность, охрана здоровья, подтвердили готовность содействовать в рамках международных форумов мирному урегулированию споров и конфликтов на основе Устава ООН, норм и принципов международного права, а также содействовать формированию справедливого и равноправного экономического, торгового, финансового международного порядка, который отвечал бы интересам всех стран.

15. Лидеры двух государств осудили терроризм во всех его формах и проявлениях, независимо от того кем, где и с какой целью он совершается. Главы двух государств отметили важность международных мероприятий по борьбе с отмыванием денег и финансированием терроризма.

16. Стороны подтвердили важность сокращения ядерной угрозы и приняли решение усилить взаимодействие в области разоружения и нераспространения ядерного оружия, в частности, в отношении как можно быстрее вступления в силу Договора о всеобъемлющем запрещении ядерных испытаний.

17. Лидеры двух государств положительно оценили сотрудничество между Вьетнамом и Украиной в Организации Объединенных Наций и ее институтах. Стороны выступили за реформирование Совета Безопасности путем ее адаптации к реалиям международного сообщества в XXI столетии для обеспечения более эффективной деятельности.

Вьетнам принял к сведению просьбу Украины о поддержке её кандидатуры в непостоянные члены Совета Безопасности ООН на период 2016-2017 гг.

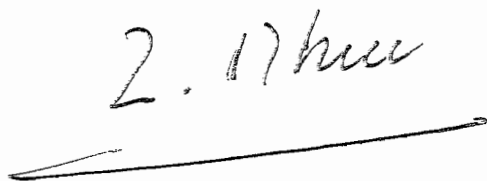
Украина приняла к сведению просьбу Вьетнама о поддержке его кандидатуры в непостоянные члены Совета Безопасности ООН на период 2020-2021 гг.

18. Президент Украины подтвердил готовность Украинской стороны в дальнейшем прилагать усилия для достижения Целей развития тысячелетия и высоко оценил успехи Вьетнама на этом направлении.

19. Президент Украины Виктор Янукович поблагодарил Президента Социалистической Республики Вьетнам Нгуен Минь Чиета за теплый прием и пригласил Президента Социалистической Республики Вьетнам посетить Украину с официальным визитом в удобное для него время. Президент Социалистической Республики Вьетнам с благодарностью принял приглашение. Сроки визита будут согласованы по дипломатическим каналам.

Совершено в г. Ханой "26" марта 2011 года в двух экземплярах, каждый на вьетнамском, украинском и русском языках.

Президент
Социалистической Республики
Вьетнам



Нгуен Минь Чьет

Президент
Украины



Виктор Янукович

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 19/2011/SY-LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2011

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo);
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Phòng Công báo, VPCP (để đăng Công báo);
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Bộ Y tế;
- Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Đại sứ quán Việt Nam tại U-crai-na;
- Vụ Châu Âu, Bộ Ngoại giao;
- Vụ Các tổ chức quốc tế, Bộ Ngoại giao;
- Lưu: LPQT (2).

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

